

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn soạn Bài 16: Muốn làm thằng Cuội Ngữ Văn lớp 8 Tập 1 VNEN được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Hoạt động khởi động Bài 16: Muốn làm thằng Cuội

Đọc một số thông tin sau về hai tác giả Tản Đà và Trần Tuấn Khải, nêu những nét riêng trong hai sáng tác của tác giả.

Trả lời:

Tản Đà và Trần Tuấn Khải là hai tác giả có phong cách thơ rất riêng. Cụ thể:

- Vận dụng rất thành công các thể loại văn học dân gian vào tác phẩm. Đặc biệt là thể hát như: hát nói, hát xẩm, hát “vật”.

- Ngôn ngữ, giọng điệu trong phong dao của Tản Đà, Trần Tuấn Khải chẳng khác gì ca dao truyền thống.

- Phong dao của họ được sưu tầm và đưa vào trong “Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam”- một công trình sưu tầm, khảo cứu về văn học dân gian.

=> Chính nhờ sự độc đáo đó, thơ ca của hai tác giả Tản Đà và Trần Tuấn Khải đã được bạn đọc bao thế hệ thích thú đón nhận, đồng thời các nhà nghiên cứu cũng công nhận, khẳng định giá trị.

Hoạt động hình thành kiến thức Bài 16: Muốn làm thằng Cuội

1. Đọc văn bản *Muốn làm thằng cuội*

2. Tìm hiểu văn bản

a. Bài thơ được viết theo thể thơ nào? So với những bài cùng thể thơ đã học, bài thơ này có điểm gì khác (về ngôn ngữ, cách thể hiện)

b. Nhận xét về giọng điệu của hai câu thơ mở đầu. Theo em vì sao Tản Đà có tâm trạng chán trần như thế?

c. Nhiều người đã nhận xét một cách xác đáng rằng, Tản Đà là một hồn thơ “ngông”. Em hiểu “ngông” nghĩa là gì ? (bộc lộ một thái độ như thế nào đối với cuộc sống)? Hãy phân tích cái “ngông” của Tản Đà trong ước muốn được làm thằng Cuội (chú ý các câu 3 - 4, 5 - 6).

d. Phân tích hình ảnh cuối bài thơ: Tựa nhau trông xuống thế gian cười. Em hiểu cái cười ở đây có ý nghĩa gì?

e. Theo em, những yếu tố nghệ thuật nào đã tạo nên sức hấp dẫn của bài thơ?

Trả lời:

a. Thể thơ: thất ngôn bát cú

Điểm khác :

- Ngôn ngữ: giản dị, trong sáng, dễ hiểu như lời nói hàng ngày
- Cách thể hiện: hóm hỉnh, nhẹ nhàng

b. Nhận xét về giọng điệu của hai câu thơ mở đầu: Hai câu thơ đầu là tiếng than và lời tâm sự của Tản Đà với chị Hằng do tâm trạng chán trần thế:

- + Sống trong xã hội thực dân phong kiến tàn ác, bất nhân
- + Mang nỗi nhục mất nước, nỗi buồn vì bản thân rơi vào cảnh long đong, lận đận, bế tắc
- + Tản Đà vốn phóng túng, lãng mạn không bằng lòng với cuộc sống tù túng đó.
- + Bản thân ông không đủ sức thay đổi thực tại bi kịch.

=> Lời giải bày của người lạc lõng trước thời cuộc, luôn bất hòa với thực tại nhàm chán.

c. Từ "ngông" được hiểu:

- + Những việc làm lớn, vượt trội hơn so với người bình thường

+ Chơi trội, dám làm trái lẽ thường, không sợ bị chê cười, thái độ phóng khoáng, coi thường khuôn phép.

- Cái "ngông" của Tản Đà trong ước muốn được làm thằng Cuội:

+ Muốn thoát khỏi trần buồn chán, xấu xa để lên cõi mộng

+ Xung hô suồng sã với chị Hằng, muốn được chị coi là bạn

+ Cách lên trời, lên trăng bộc lộ chất "ngông": muốn chị Hằng ghì cành đa xuống.

+ Câu 3 là sự ước hỏi thì câu 4 Tản Đà tự tin về bản thân, khi lên cung quế sẽ làm cho chị Hằng bớt lẻ loi, buồn tủi.

=> Tản Đà một hồn thơ "ngông" giữa cái tỉnh và cái điên, giữa cõi thực và cõi mơ thể hiện cá tính, thái độ sống của ông trước cuộc đời đầy bất công, ô trọc. Phía sau cái "ngông" của ông là nhân cách hơn người.

d. Câu thơ cuối bài là sự kết hợp hoàn hảo giữa cái "ngông" và lãng mạn của Tản Đà. Câu thơ phản ánh khao khát thoát tục để giữ thiên lương.

- Cái "cười" ở đây của Tản Đà được mang nhiều ý nghĩa

+ Cười thể hiện niềm vui được thỏa mãn mơ ước lên cõi mộng tưởng

+ Cười vì nhà thơ thấy thế gian ông từ bỏ vẫn là trần tục tầm thường, buồn chán

+ Cười thể hiện sự mỉa mai, giễu cợt khi Tản Đà ở vị trí cao hơn cõi trần ông đang sống.

e. Yếu tố tạo nên sức hấp dẫn của bài thơ nằm ở:

+ Trí tưởng tượng sáng tạo, bay bổng của nhà thơ

+ Cảm xúc dồi dào, ngòi bút phóng khoáng đã tạo ra cuộc trò chuyện tưởng tượng lý thú, hấp dẫn

+ Thái độ sống "ngông" của tác giả tạo ra giọng điệu ngang tàng khác thường

+ Có những cách tân mới khi thể hiện cái "tôi"- khác với thơ Đường cổ điển.

Hoạt động luyện tập Bài 16: Muốn làm thằng Cuội

Đọc và tìm hiểu văn bản Hai chữ nước nhà:

1. Tìm hiểu văn bản.

a. Đọc diễn cảm đoạn thơ. Em có nhận xét gì về giọng điệu của đoạn thơ này?

b. Đọc 8 câu thơ đầu, tìm và phân tích những chi tiết nghệ thuật biểu hiện:

- Bối cảnh không gian
- Hoàn cảnh éo le và tâm trạng của hai nhân vật cha con

Trong bối cảnh không gian và tâm trạng ấy, lời khuyên của người cha có ý nghĩa như thế nào?

c. Đọc 20 câu thơ tiếp theo và cho biết tâm sự yêu nước của tác giả được diễn tả như thế nào, qua đó thể hiện tâm trạng gì của người đương thời vào đầu những năm 20 của thế kỷ XX ?

d. Trong phần cuối đoạn thơ, người cha nói đến sự bất lực của mình và sự nghiệp của tổ tông nhằm mục đích gì ?

Trả lời:

a. Giọng điệu của đoạn thơ:

- Giọng điệu buồn bi thiết diễn tả nỗi đau nước mất nhà tan.
- Thể thơ song thất lục bát diễn đạt thích hợp cảm xúc, giọng điệu trầm buồn của bài thơ.
- Sự đan xen hai câu bảy chữ như trào dâng, dồn dập diễn tả nỗi uất ức, căm hờn
- Hai câu lục bát tha thiết, chậm rãi tạo độ sâu lắng, da diết

b. Đọc 8 câu thơ đầu, tìm và phân tích những chi tiết nghệ thuật biểu hiện:

- Bối cảnh không gian: cuộc chia ly diễn ra ở biên ải hoang vu, ảm đạm.

- Hoàn cảnh éo le: cuộc chia ly không có ngày về của người cha

- Người cha:

+ Đau xót mệnh nước, thương bản thân phải xa quê, thương đứa con.

+ Dặn con trở về giúp nước báo thù

+ Tâm trạng buồn đau nhuốm lên cảnh vật một màu ảm đạm.

- Tâm trạng người con:

+ Muốn theo phụng dưỡng cha, làm tròn đạo hiếu

+ Đau buồn khi tiễn biệt cha.

=> Tình cảnh éo le, sầu thảm của đất nước khi có giặc xâm lược. Dặn con đặt chữ ái quốc làm đầu.

Trong bối cảnh bi thảm, tâm trạng đau buồn trong buổi tiễn biệt càng làm cho lời phó thác của người cha trở nên thiêng liêng.

c. 20 câu thơ tiếp theo:

Tâm sự yêu nước thể hiện qua những vắn thơ thấm đẫm huyết lệ tạo sức lay động mạnh mẽ.

- Bốn câu thơ đầu phần 2

+ Lời dặn dò đứa con thay mình trả thù nhà, đền nợ nước.

+ Nhắc đứa con nhớ về trang sử hào hùng, niềm tự hào của dân tộc

+ Lấy tấm gương hiệp nữ minh chứng cho việc hy sinh vì nghiệp lớn

- Tám câu thơ tiếp phần 2

- + Gọi tả cảnh đau thương, mù mịt của đất nước khi bị xâm lăng
- + Cảnh thê lương “xương rừng máu rộng”, “xiêu tán hao mòn”, “bốn phương khói lửa”
- + Tiếng khóc thương ai oán trước nạn đất nước diệt vong, người người li biệt
- + Nỗi đau xé tận tâm can của người đang đi vào cõi chết nhưng vẫn không quên tội ác kẻ thù

- Bốn câu thơ cuối đoạn 2:

- + Trực tiếp thể hiện nỗi đau mất nước, xót cảnh nòi giống lầm than
- + Nỗi uất hận trước tội ác của kẻ thù

- Sức gợi cảm nằm ở:

- + Những hình ảnh chia lìa, tang tóc làm đau buốt tâm can.
- + Tâm trạng uất hận, đau xót lên đến đỉnh điểm trước tội ác của giặc
- + Nỗi lòng thương xót, cảm xúc chân thành của tác giả tạo sức lay động.

d. Trong phần cuối đoạn thơ, người cha nói đến sự bất lực của mình và sự nghiệp của tổ tông với mục đích:

- Nỗi bất lực của người cha : tuổi cao, sức yếu, lỡ sa cơ, thân tàn

- Nhắc sự nghiệp của tổ tông: vì nước gian lao

=> Đặt niềm tin và khích lệ ý chí trả nợ nước, báo thù nhà của đứa con. Người cha giao trọng trách gánh vác cho đứa con.

Hoạt động vận dụng Bài 16: Muốn làm thằng Cuội

1. Vận dụng kiến thức đã học để làm bài kiểm tả cuối kì

2. Đề bài tham khảo: Đọc-hiểu

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Hôm sau lão Hạc sang nhà tôi..... Lão hu hu khóc...

- (1) Đoạn trích trên tác giả đã kết hợp những phương thức biểu đạt nào?
- (2) Nội dung chính của đoạn trích
- (3) Từ nào là từ tượng thanh trong các từ sau: ằng ặng, móm mém, hu hu. xót xa, vui vẻ
- (4) Tình cảm của nhân vật "tôi" đối với lão Hạc được biểu hiện như thế nào?
- (5) Viết đoạn văn (8-10 dòng) nêu cảm nhận của em về nhân vật lão Hạc

Trả lời:

- (1) Đoạn trích trên tác giả đã kết hợp những phương thức biểu đạt: tự sự kết hợp miêu tả biểu cảm
- (2) Nội dung chính: tâm trạng của lão Hạc xung quanh việc bán chó
- (3) Từ tượng thanh: hu hu. xót xa, vui vẻ
- (4) Khi nghe lão Hạc kể chuyện, “ông giáo” ái ngại cho tình cảnh của lão. Ông đồng cảm với nỗi đau đớn tột cùng của lão khi phải nuốt nước mắt bán đi những gì mà bản thân ông trân quý, coi trọng. Nhìn khuôn mặt đau đớn tột cùng ấy, ông nhận ra so với nỗi đau bán sách, nỗi đau của lão Hạc còn gấp bội lần.
- (5)Viết đoạn văn:

Lão Hạc, trước hết là câu chuyện cảm động về tình phụ tử thiêng liêng, giản dị. Dù anh con trai đã đi phu đồn điền cao su, nhưng chưa khi nào lão Hạc nguôi đi sự day dứt vì đã không có đủ tiền cho con cưới vợ. Lão ngày đêm mong nhớ con, nuôi cậu Vàng như để lưu giữ chút kỉ niệm về con. Khi đến bước đường cùng, cuộc sống của cảnh già ốm yếu dù khó khăn, dù phải chọn cái chết để kết thúc tất cả những đau đớn của cuộc đời, nhưng lão vẫn cố giữ trọn mảnh vườn và gửi ông giáo chút tiền, để khi anh con trai về còn có chút vốn liếng mà làm ăn. Qua đó, ta càng thấm

thía lòng thương yêu con sâu sắc của người cha nghèo khổ, xuất phát từ tình yêu thương con âm thầm tha thiết, mãnh liệt. Bên cạnh những phẩm chất tốt đẹp như giàu lòng vị tha, lòng tự trọng đáng kính, thì dường như sâu đậm nhất, ở lão Hạc vẫn luôn thường trực một tình thương con dạt dào, sâu sắc.

Phần 2: Tạo lập văn bản

Học sinh chọn một trong hai đề bài sau:

Đề 1: Câu chuyện về một con vật nuôi có nghĩa có tình

Đề 2: Thuyết minh về một loài hoa em yêu thích

Trả lời:

Học sinh tham khảo bài viết sau:

Đề 1: Câu chuyện về một con vật nuôi có nghĩa có tình

Năm học lớp 4, tôi bị ốm một trận kéo dài 13 ngày. Trước đó một năm, em Trinh yêu thương của tôi đang học lớp 2 bị ốm rồi mất một cách đột ngột. Bà nội bố mẹ tôi và tôi cứ đau buồn mãi. Đêm đêm, bà và mẹ vẫn sờ tay vào trán tôi, lặng lẽ nhìn đứa cháu ốm đau, nước mắt đầm đìa. Bà thở dài và ho rũ rượi.

Đạo ấy, tháng 9 mưa tầm tã kéo dài. Một buổi chiều mưa gió, mẹ đang nấu cháo cho tôi, bất ngờ có một con chim lạ ướm lướm thướt bay vào bếp. "Chim sa, cá nháy" là điềm gờ - mẹ thầm nghĩ thế. Mấy lần bị mẹ đuổi ra, nhưng con chim lạ vẫn kêu thảm thiết, như đứa bé khóc, cứ đi vào. Mẹ nói chuyện đó với bà. Bà vội vàng đi xuống bếp, bắt con chim non đặt lên bàn tay gầy guộc. Con chim sáo mỏ vàng mới ra ràng thì bị gió mưa làm rã cánh. Bà nói với mẹ như tự nói với lòng mình:

- Đây không phải là "chim sa, cá nháy". Nó là một em bé mồ côi đang bị tai họa, phải thương nó, phải cứu vớt nó như cứu vớt một con người. Bà nghe nó kêu thê thảm như tiếng gọi của cháu Trinh cơ mà...

Mẹ và bà lấy cơm nguội cho chim ăn và sưởi ấm cho nó. Đói quá, chim ăn một cách ngon lành. Bố đã mượn một chiếc lồng của anh Ca con bác Thuận để nuôi con chim non.

Rất lạ là ngày hôm sau đó, tôi dứt cơn sốt rồi khỏe dần, ăn cháo, ăn cơm, đi lại được từ trong nhà ra sân, ra ngõ. Ba ngày sau, tôi đòi bố mẹ đưa tôi đến lớp. Bà và bố mẹ mừng lắm. Mẹ nói với bà và bố:

- Con chim non này đã mang tin vui, tin tốt lành cho gia đình ta. Ta nên để nuôi và chăm sóc nó...

Mấy ngày sau đó, bố đã mua được một chiếc lồng sơn tuyệt đẹp ở thị trấn đem về. Con chim non bé bỏng đã trở thành một người bạn nhỏ quý mến của tôi.

Hôm nào đi học về, tôi cũng bắt cho chú chim non một vài con cào cào, châu chấu. Nó vừa kêu riu ra riu rít, vừa ăn một cách ngon lành. Tôi tập cho nó ăn mít chín, ăn chuối, ăn khoai, ăn đường, ăn thịt mỡ... Tôi làm theo đúng điều bà dặn là tập cho chim ăn đủ thứ mặn, ngọt... để nó quen dần, không bay mất.

Chỉ hơn một năm sau, con sáo mỏ vàng đã có một bộ cánh xanh đen biêng biếc, cái đuôi trắng xòe ra như chiếc quạt lụa. Cái mỏ vàng chanh. Cặp mắt tròn óng a óng ánh. Đôi chân bé nhỏ màu nâu, nhảy nhót trông rất ngộ. Sớm sớm, chiều chiều, con sáo cất tiếng hót véo von.

Sáng sớm nào cũng vậy, tôi mở cửa lồng, chim đã bay một vòng quanh sân, rồi đậu lên bờ tường. Chim cất tiếng hót riu rít khi bố mẹ dắt xe đi làm, khi tôi khoác cặp sách lên vai đi học. Chim nhảy chân sáo theo bà ra vườn. Trong lúc bà lúi húi hái rau, nhỏ cỏ thì chim đi hót luống rau này đến khóm hoa khác bắt sâu bọ. Mỗi lần bắt được một con sâu ngậm vào mỏ, nó liền bay đến trước mặt bà, kêu riu rít như để khoe, để báo công. Hôm nào cũng vậy, tôi đi học vừa về tới ngõ thì chú ta đã bay ra đón chào. Nó đậu lên vai, nó đậu lên cặp sách, nó hót mừng riu rít. Hình như nó hỏi tôi: “Hôm nay anh được mấy điểm 10? Bữa nay có con châu chấu, cào cào đặc sản nào không?”.

Ba năm sau, cặp mắt con sáo mỏ vàng đã đỏ rực, tiếng hót khàn khàn. Nó tập nói tiếng người. Tôi trở thành “thầy giáo” dạy nó tập nói. Nó rất sáng dạ. Chỉ một thời gian ngắn nó biết gọi bà:

“Bà ơi! Có khách! Có khách!”. Nó đánh thức tôi: “Kỳ ơi! Đi học! Đi học!”. Nó vừa ăn chuối vừa khen: “Ngon! Ngon!”. Bờ mẹ đi làm về, nó vỗ cánh, kêu: “Chào ngài! Chào ngài!”.

Con sáo mỏ vàng thật đáng yêu. Nó là cái đồng hồ báo thức mỗi sáng cho gia đình. Nó đem bao niềm vui cho tất cả mọi người. Nó quyến luyến, nó ân cần, nó quan tâm đến tất cả. Nó quý bà lắm! Bà bị ốm, nó bỏ ăn, suốt ngày đêm quanh quẩn nơi bà nằm. Có bà con nào đến thăm, nó mừng rỡ cất tiếng gọi: “Bà ơi! Có khách! Có khách!”.

Sáng nay, trời nắng đẹp, con sáo mỏ vàng lại theo bà ra vườn. Mẹ thường nói: “Bà là ân nhân của con chim nhỏ”. Bà thì bảo: “Có con sáo mỏ vàng, cháu bà vừa ngoan vừa học giỏi”. Còn tôi thì thầm nghĩ: “Giá em Trinh còn sống thì năm nay em đã lên học lớp 6 rồi; em sẽ vui sướng biết bao khi có con chim sáo mỏ vàng làm bạn”.

Đề 2: Thuyết minh về một loài hoa em yêu thích

Người xưa khi nói về những loài cây quý, thường thường đề cập đến tứ quý: Tùng, cúc, trúc, mai. Đây là bốn loài cây tượng trưng cho bốn mùa trong một năm, đồng thời cũng biểu tượng cho vẻ đẹp, khí phách của con người. Hình ảnh những loài cây này cũng được khắc họa trong rất nhiều những tranh ảnh, đá quý. Bên cạnh tùng, trúc, mai, những loài cây mang vẻ đẹp kiêu sa, tượng trưng cho người quân tử thì cúc lại mang một vẻ đẹp nhẹ nhàng, tinh tế, thanh khiết mà rất đỗi bình dị.

Hoa cúc có xuất xứ ở vùng có khí hậu ôn đới và những vùng có khí hậu nhiệt đới ẩm. Chính vì thế, đây là một loài hoa rất dễ mọc, phổ biến xuất hiện ở mọi nơi trên đất nước Việt Nam. Tên gọi của hoa "cúc" bắt nguồn từ những câu chuyện của các nước phương Tây nhưng đặc biệt và thú vị nhất có lẽ là câu chuyện cổ tích của Việt Nam. Đó là câu chuyện về một cậu bé hiếu thảo đi tìm loại thuốc chữa bệnh cho cha. Vì muốn cha của mình sống lâu trăm tuổi, cậu đã tìm vị thuốc ấy, vượt qua bao khó khăn, cậu đã tìm được những bông hoa với màu vàng như rơm, đẹp tươi, nở nhiều vào mùa xuân, có hương thơm. Sau này, người ta gọi đó là hoa cúc hay hoa cúc vạn thọ, tượng trưng cho sự trường tồn vĩnh cửu như cái tên của nó.

Hoa cúc thuộc loại cây thân thảo, thường mọc thành từng khóm. Thân cây cúc mảnh dẻ, thanh mảnh, cúc có những chiếc lá đan xen lẫn nhau màu xanh đậm, xòe ra như hình những chiếc răng cưa. Hoa cúc có đặc trưng là cánh nhỏ, mỗi bông hoa đều có rất nhiều cánh hoa màu vàng thơm trông rất đẹp. Tất cả cánh hoa xếp đều quanh nhụy tạo thành một vòng tròn to. Hoa cúc cũng có rất nhiều loại khác nhau như hoa cúc trắng, hoa cúc vàng, cúc họa mi... Mỗi loài hoa, mỗi màu hoa lại được sử dụng trong những dịp khác nhau.

Việc trồng và chăm sóc loài hoa này cũng cần hết sức cẩn thận, tỉ mỉ, đòi hỏi phải có sự kiên nhẫn cao. Nếu không theo một quy trình chuẩn, hoa ra sẽ không được đẹp như mong muốn hoặc sẽ có rất nhiều khiếm khuyết. Trước hết, bạn nên chọn giống cúc trồng sao cho phù hợp với điều kiện và khả năng chăm sóc. Trong quá trình chăm sóc, cần tưới nước đầy đủ và chăm sóc kỹ. Việc lựa chọn diện tích và đất trồng cũng đóng vai trò vô cùng quan trọng vì mỗi loại cúc khác nhau sẽ có những loại đất trồng phù hợp, để phát triển. Việc chăm sóc bằng ánh nắng mặt trời cũng đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển của hoa cúc. Cung cấp đủ nước, đủ ánh sáng sẽ giúp hoa cúc nhanh phát triển và sinh trưởng tốt hơn.

Hoa cúc có rất nhiều giá trị, công dụng khác nhau đối với sức khỏe của con người. Theo nghiên cứu khoa học, hoa cúc có chứa nhiều thành phần hoạt tính có lợi ích rất tốt. Hoa cúc được điều chế để làm thuốc đau đầu, viêm mũi rất tốt, đặc biệt là chứng đau nửa đầu. Ngoài ra, nó còn có tác dụng để chữa trị các bệnh về hô hấp, tiêu hóa, một số bệnh về phụ khoa. Đặc biệt, trà hoa cúc có tác dụng vô cùng tốt đối với việc chăm sóc và cải thiện sức khỏe con người. Có thể kết hợp làm trà hoa cúc với mật ong hay cam thảo để tăng hiệu quả của bài thuốc này. Thứ trà hoa cúc đặc biệt có tác dụng tốt đối với da, tóc và sức khỏe của con người. Ngoài ra, một số bộ phận của hoa cúc như nhụy hoa, cánh hoa có thể dùng để trang trí hay chế biến các món ăn rất tốt.

Hoa cúc từ xưa đến nay luôn là một trong bốn loài hoa quý trong tứ hoa, tượng trưng cho khí tiết, đức tính của người quân tử, trượng phu. Hoa cúc còn thể hiện sự hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ. Vì thế, trên bàn thờ của các gia đình, người ta thường sử dụng loài hoa này để thể hiện tấm lòng thành kính của người còn sống với người đã khuất. Hoa cúc vàng còn tượng trưng cho sự trường thọ, vĩnh cửu. Ngoài ra, hoa cúc còn tượng trưng cho những nguồn năng lượng dồi dào, tích cực, may mắn mà mọi nhà đều mong muốn.

Mỗi loài hoa đều có một vẻ đẹp, một ý nghĩa, một đặc tính riêng nhưng hoa cúc vẫn luôn là biểu tượng về vẻ đẹp của một loài hoa không quá kiêu sa, lộng lẫy, rất đỗi giản dị nhưng mang ý nghĩa tốt đẹp, tượng trưng cho nhiều điều tích cực trong cuộc sống.